

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 31/2020
ĐẾN Ngày: 14/01/2020

Chuyên: ỦY BAN NHÂN DÂN
Lưu hồ sơ: THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2020

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Thông tư 61/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Sở Giáo dục và Đào tạo công khai nguyên tắc phân bổ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

A. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020:

I. Nguyên tắc bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên (kinh phí tự chủ) năm 2020:

Định mức phân bổ chung đối với các lĩnh vực giáo dục – đào tạo: tiếp tục thực hiện định mức phân bổ chi ngân sách theo đầu học sinh đối với từng cấp học của khối giáo dục và định mức biên chế đối với các loại hình Trường Khuyết tật, Trung tâm GDTX. Năm 2020 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020, do đó định mức năm 2020 được xác định trên cơ sở định mức phân bổ 2017, cụ thể:

Đvt: 1.000 đồng.

Cấp học	Định mức phân bổ NS được giao cho ngành năm 2020 (giữ nguyên mức phân bổ năm 2017)
1. Nhà trẻ	11.028 ngđ/hs/năm
2. Mẫu giáo	8.763 ngđ/hs/năm

3. Tiểu học	5.073 ngđ/hs/năm
4. Trung học cơ sở	4.723 ngđ/hs/năm
5. Trung học phổ thông	
<i>Định mức học sinh trường thường</i>	5.753 ngđ/hs/năm
<i>Định mức học sinh trường chuyên</i>	17.760 ngđ/hs/năm
<i>Trường trực thuộc, khuyết tật</i>	108.613 ngđ/ /năm

Năm 2020, không bố trí kinh phí để chi trả người được tuyển dụng vào làm việc theo chế độ hợp đồng của một số trường học (bảo vệ, phục vụ) với mức khoán 3.000.000 đồng/người/tháng.

Định mức chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo được cơ cấu tỷ trọng chi cho con người - hoạt động là 80%-20%.

Ngân sách cấp bổ sung là phần chênh lệch thu–chi của đơn vị và khả năng cân đối ngân sách của ngành cụ thể như sau:

1. Về xây dựng dự toán thu: căn cứ vào dự toán thu năm 2020 do đơn vị xây dựng gồm các khoản thu học phí và khoản thu sự nghiệp (trừ các khoản thu hộ chi hộ).

Các đơn vị được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

+ *Học phí:* thực hiện theo khung thu quy định

+ *Khoản thu thỏa thuận* là những khoản đóng góp được thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong công tác nuôi, dạy học sinh. Không tổ chức thu các nội dung phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi và ôn thi tốt nghiệp.

+ *Các khoản thu hợp pháp khác.*

2. Về xây dựng dự toán chi:

a/ Về dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

a.1 Đối với các đơn vị thuộc khối giáo dục:

- Đảm bảo quỹ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương của các trường theo biên chế có mặt tính đến thời điểm lập dự toán theo mức lương cơ sở

1.490.000 đồng tháng/người/tháng, trong đó sử dụng nguồn CCTL để đảm bảo nhu cầu chênh lệch tiền lương từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng.

Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo chưa có quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Sở năm học 2019-2020. Do đó số biên chế năm 2020 sẽ được tạm tính theo Quyết định được giao năm 2019.

Trong đó thực hiện nhiệm vụ chi thực hiện các chính sách giáo dục: chính sách phụ cấp ưu đãi, chính sách hỗ trợ giáo dục mầm non của Thành phố cơ sở thuyết minh dự toán chi tiết chi của đơn vị.

Ngoài ra không bố trí dự toán năm 2020 đối với các đối tượng sau:

+ *Đối với nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000: căn cứ Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 161/2015/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung điều 7 Nghị định số 68/2000/NĐ-CP) quyết định “Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thì kinh phí thực hiện hợp đồng các công việc quy định tại Điều 1 Nghị định này được lấy từ nguồn tài chính ngoài quỹ tiền lương hằng năm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật”. Do đó, quỹ tiền lương của đơn vị không tính tiền lương đối với các đối tượng là nhân viên hợp đồng.*

+ *Đối với nhân viên hợp đồng làm công tác chuyên môn: căn cứ Điểm a Mục 1 Khoản 3 Điều 3 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quy định: **Các công việc không thực hiện ký hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập** “*Những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức hoặc là viên chức trong đơn vị sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên*”.*

Dự toán ngân sách phân chi hoạt động: căn cứ tình hình thực hiện năm 2019.

Sở Giáo dục và Đào tạo giao dự toán chi hoạt động theo số học sinh bình quân là dựa vào số học sinh thực tế ở đầu năm tài chính và số dự kiến kế hoạch, chỉ tiêu tuyển sinh năm học mới (tháng 8) để tính số bình quân học sinh cả năm và làm cơ sở giao kinh phí hoạt động (thực hiện giao dự toán trước 30/6/2020 theo quy định). Hiện tại qua thống nhất với Sở Tài chính về cách tính của số học sinh bình quân các cấp học làm cơ sở giao dự toán hoạt động hằng năm như sau:

Số học sinh bình quân = (Số học sinh có mặt thực tế năm học trước liền kề năm kế hoạch × 8 tháng + Số học sinh năm học sau của năm xây dựng kế hoạch) × 4 tháng/12 tháng.

a.2 Đối với Khối các Trường đào tạo thuộc Sở:

Các trường thuộc khối đào tạo của Sở Giáo dục và Đào tạo đều được giao quyền tự chủ (với phân loại là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên) theo quy định của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Dự toán ngân sách đảm bảo hoạt động thường xuyên của các đơn vị được Sở Giáo dục và Đào tạo giao (được Sở Tài chính thẩm định) theo nguyên tắc đảm bảo kinh phí chi cho con người theo biên chế thực tế (bao gồm quỹ tiền lương, các khoản đóng góp...) và kinh phí hoạt động theo số lượng học sinh, sinh viên bình quân trong năm. Cuối năm, Sở Giáo dục và Đào tạo có điều chỉnh dự toán ngân sách đã giao theo số thực tế tuyển sinh trong năm của các đơn vị.

Lưu ý số cấp dự toán chi ngân sách thường xuyên là chênh lệch dự toán thu trừ dự toán chi.

b/ Về chi nộp ngân sách: Dự kiến 2% nộp ngân sách (Thuế thu nhập doanh nghiệp) đối với các nguồn thu sự nghiệp (trừ nguồn thu Học phí, khoản thu mang tính chất thu hộ chi hộ) và các khoản thuế nguồn cho thuê mặt bằng (nếu có) .

c/ Về chi cải cách tiền lương:

- Tiếp tục bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu để lại tại các đơn vị và tiết kiệm 10% chi phí thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 chưa sử dụng hết (nếu có) chuyển sang năm 2020 để tiếp tục thực hiện. Quản lý riêng nguồn cải cách tiền lương để tiếp tục chi cải cách tiền lương; không sử dụng nguồn cải cách tiền lương (từ ngân sách và nguồn thu để lại) cho các mục đích khác.

- Về nguyên tắc xác định nguồn, nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương:

Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương của đơn vị để đảm bảo nhu cầu chi (đủ 12 tháng) theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Chi trả chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ (từ 1.210.000 đồng lên 1.490.000 đồng);

+ Chi trả kinh phí tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ, Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố.

+ Chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố.

Nguồn kinh phí thực hiện chi trả các chế độ, chính sách nêu trên được sử dụng theo trình tự như sau:

+ Nguồn cải cách tiền lương của đơn vị từ năm 2019 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2020 (bao gồm nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp theo quy định (không kể các khoản chi lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi con người theo chế độ) và nguồn cải cách tiền lương được trích lập từ nguồn thu được để lại hàng năm theo quy định của cấp có thẩm quyền).

+ Sau khi sử dụng hết nguồn cải cách tiền lương của đơn vị từ năm 2019 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2020, trường hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách nêu trên còn thiếu so với nguồn hiện có thì sẽ xem xét bố trí nguồn cải cách tiền lương của ngân sách thành phố cho đơn vị để thực hiện chi trả theo quy định.

d/ Về lưu ý các nội dung của dự toán thu sự nghiệp :

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị xác định đây là khoản thu thỏa thuận do vậy khi xây dựng mức thu phải đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, các nội dung chi và định mức phải đúng theo quy định được thông qua đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định. *Đây là căn cứ pháp lý để tổ chức thực hiện đồng thời phải công khai theo quy định.*

Đơn vị khi xây dựng dự toán các nội dung chi thì lưu ý các nội dung sau :

- *Đối với nội dung cho thanh toán cá nhân:* cơ sở để xây dựng phải căn cứ vào các nội dung phát sinh liên quan đến việc tổ chức dạy buổi 2, trong đó phải thể hiện đầy đủ có số tiết dạy văn hóa chi tiết theo kế hoạch giảng dạy buổi 2 và yêu cầu tách biệt giữa chương trình học chính khóa và chương trình buổi 2 như sau:

+ Số tiết luyện tập văn hóa của chương trình buổi 2 là 50% bao gồm các nội dung phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi.

Tổng số tiền chi trả = Số tiết dạy /tuần × Số tuần theo quy định × Số tháng thực học × Số tiền chi trả 1 tiết dạy (đã được thỏa thuận theo quy chế)

+ Còn lại là 50% các hoạt động khác cần nêu cụ thể bao gồm các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế, phát triển năng khiếu, hướng nghiệp.. theo kế hoạch chi tiết (thời lượng cụ thể) mà các học sinh học buổi 2 có tham dự như

- *Đối với nội dung chi cho bộ phận gián tiếp:* Đơn vị cần có kế hoạch phân công cụ thể đối với bộ phận gián tiếp để làm căn cứ chi. Theo đó phải nêu mức chi cụ thể cho bộ phận gián tiếp và số giờ hay số tiết được phân công được cụ thể.

- *Đối với các nội dung chi nghiệp vụ chuyên môn:* các đơn vị cần dự toán các nội dung chi phải phù hợp với các hoạt động của các nội dung thu đang thực hiện.

+ Chi phí tổ chức các hoạt động các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế, phát triển năng khiếu, hướng nghiệp..

+ Chi phí vật tư, hóa chất, đồ dùng dạy học, sách báo và các tài liệu chuyên môn khác ... phát sinh của các hoạt động tổ chức buổi 2 và các nội dung thu khác nếu có.

- *Đối với các nội dung chi khác :*

Các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại...

+ Không dự toán kinh phí tổ chức tham quan du lịch của các cá nhân, tập thể.

+ Đối với kinh phí mua sắm sửa chữa: đơn vị phải xây dựng dự toán trên tinh thần tiết kiệm, đầu tư nâng cấp sửa chữa CSVC và trang thiết bị có trọng điểm *đính kèm danh mục cụ thể* và đảm bảo các đề xuất phù hợp với các hoạt động của các nội dung tổ chức thu.

- *Không lập dự toán chi thu nhập tăng thêm:* sau khi tổ chức thực hiện các nội dung theo dự toán mà có phát sinh các khoản chênh lệch thu chi thì phải trích 40% CCTL và lập các loại quỹ theo quy định.

II/ Nguyên tắc bố trí dự toán kinh phí chi không thường xuyên (Kinh phí không tự chủ) năm 2020:

Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định dự toán kinh phí không tự chủ trên cơ sở nhiệm vụ được giao, chế độ, tiêu chuẩn định mức theo quy định và khả năng cân đối ngân sách chung của ngành, tình hình thực hiện năm hiện hành (năm 2019) và nhu cầu thực tế năm 2020, cụ thể như sau:

- Phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định 54/2011/NĐCP ngày 4/07/2011 của Chính phủ đến khi có điều chỉnh.

- Về kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí, tiền học hai buổi và hỗ trợ chi phí học tập: bố trí dự toán kinh phí không thường xuyên theo Hướng dẫn Liên sở số 3841/HDLS-SGDĐT-SLĐTĐBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm 2020-2021. Mức cấp bù thực hiện theo Công văn số 5846/UBND-VX ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố. (Khối Tiểu học: 70.000 đồng/HS/tháng; THCS: 80.000 đồng/HS/tháng; THPT: 119.000 đồng/HS/tháng).

- Thực hiện cấp bù mức thu học phí cho học sinh Trung học cơ sở tại các trường công lập theo Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Được tính giao dự toán ngân sách chi không thương xuyên và đưa vào cân đối thu – chi (*trong đó chú ý: 60% bổ sung chi thường xuyên, 40% để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định*). Cơ sở tính giao dự toán theo số học sinh của các trường có mặt tháng 10/2019 và nếu số học sinh thay đổi sẽ được điều chỉnh, bổ sung (căn cứ vào báo cáo số học sinh của các trường có học sinh Trung học cơ sở vào tháng 3/2020 và tháng 10/2020).

- Dự toán Nghị quyết số 01/2014/NĐ-HĐND, chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn thành phố theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND, chính sách hỗ trợ cho giáo viên dạy hòa nhập khuyết tật theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/04/2012 của Chính phủ trên cơ sở thẩm định dự toán chi tiết của từng đơn vị.

- Về chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo (theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2018 và Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo số 2690/GDĐT-KHTC ngày 05 tháng 08 năm 2019): bố trí dự toán kinh phí không thường xuyên.

- Kinh phí hỗ trợ viên chức làm công tác y tế: theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 27/01/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn Liên sở số 4556/HDLS-YT-NV-GDĐT-TC ngày 07/07/2015 về chính sách thu hút, hỗ trợ cho cán bộ, viên chức công tác tại các cơ sở y tế thuộc lĩnh vực y tế dự phòng của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về sửa chữa và mua sắm: căn cứ vào nhu cầu của các đơn vị, Phòng KHTC Sở Giáo dục và Đào tạo đã khảo sát thực tế, khái toán kinh phí, thẩm tra phân bổ kinh phí: bố trí dự toán kinh phí không thường xuyên. Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành và theo hướng dẫn tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18 tháng 09 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng cơ sở vật chất.

- Đối với thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Quyết định 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018, Quyết định 3728/QĐ-UBND ngày 03 tháng 09 năm 2019, Công văn 2980/UBND-VX ngày 22 tháng 7 năm 2019, Công văn 4634/UBND-VX ngày 8 tháng 11 năm 2019; Công văn 27/UBND-VX ngày 03/01/2020 về hướng dẫn thực hiện Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo QĐ 3728/QĐ-UBND đối với công chức, viên chức ngành GDĐT và các Công văn ban hành theo từng thời điểm của Ủy ban nhân dân Thành

phổ Hồ Chí Minh hướng dẫn về việc đánh giá, phân loại và hướng dẫn chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn đã triển khai, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị phải tiến hành rà soát, phân loại lại các đối tượng đã chi trong năm 2019 để có cơ sở điều chỉnh, truy lĩnh hoặc thu hồi trong trường hợp đánh giá chưa đúng quy định đối với khoản thu nhập tăng thêm quý II, III, IV năm 2018 và quý I, II năm 2019 cho các cán bộ công chức, viên chức tại đơn vị theo đúng quy định.

Và các chế độ chính sách khác theo quy định.

B. CÁC NỘI DUNG LƯU Ý VỀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH.

1/ Khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí):

Các đơn vị phải thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống, nhà học đường v.v.... *Lưu ý là không có chênh lệch thu chi vào cuối năm học và sử dụng sai mục đích của nội dung thu.*

2/ Thời gian báo cáo Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán:

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm đôn đốc thực hiện đúng thời gian quy định, tránh sai sót. Thời gian nộp báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính năm 2019 (Thực hiện theo mẫu biểu quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp) trước **ngày 28 tháng 02 năm 2020.**

3/ Về việc sử dụng Phần mềm kế toán để tổng hợp Quyết toán chung toàn ngành:

Đề nghị các đơn vị lưu ý phải phối hợp triển khai sử dụng chung một phần mềm kế toán dùng chung nhằm thực hiện số hóa các dữ liệu về tài chính, quản lý thống nhất và tổng hợp chung toàn ngành thuận lợi, nhanh chóng và kịp thời.

C. CÁC NỘI DUNG LƯU Ý VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN.

Nghiêm túc thực hiện theo các nội dung hướng dẫn tại Công văn số 3730/GDĐT-KHTC ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai việc sử dụng tài sản công đối với các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo thành phố và Công văn số 57/GDĐT-KHTC ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về lưu ý một số điểm thực hiện việc sử dụng tài sản công đối với các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo thành phố. Trong đó lưu ý cần điểm như sau:

1/ Đề nghị các đơn vị cho thuê CSVC để tổ chức các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho sinh viên, học sinh phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao hoạt động: việc cho thuê phải được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính: “Tài sản sử dụng vào mục đích cho thuê phải phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định”.

a/ Việc một số đơn vị lập Đề án đề nghị cho thuê giữ xe qua đêm là chưa phù hợp với hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của nhà trường theo quy định. Do đó, đề nghị đơn vị không thực hiện cho thuê giữ xe qua đêm.

b/ Không cho thuê các phòng học và các khu phụ trợ khác trong giờ hành chính làm ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy của đơn vị.

c/ Đối với phương án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê:

- Đề nghị có đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án cho thuê đối với tổng các tài sản cho thuê (căn tin + nhà xe + sân bóng +...).

- Hiện nay đa số các Đề án đều chưa tính tiền thuê đất vào chi phí theo quy định, do đó về tiền thuê đất đối với phần diện tích đề nghị sử dụng vào mục đích cho thuê: Đề nghị liên hệ với cơ quan thuế để được hướng dẫn cách tính tiền thuê đất phải nộp theo quy định hiện hành đối với diện tích đất sử dụng cho thuê và đưa vào chi phí của đề án.

- Về giá cho thuê: phải thực hiện xác định phù hợp với giá thực tế cho thuê trên thị trường và thực hiện đấu giá cho thuê tài sản (đối với tất cả các loại tài sản cho thuê thường xuyên) và thông báo công khai cho thuê tài sản (đối với tài sản cho thuê trực tiếp không thường xuyên) theo quy định tại Khoản 3 Điều 57 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Khoản 3, Khoản 4 Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (giá cho thuê được điều chỉnh tăng theo biến động của thị trường và không được thấp hơn giá trúng đấu giá). Ngoài ra phải đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành về giá trông giữ xe.

- Việc cho thuê phải lập thành hợp đồng thuê theo quy định của pháp luật. Hợp đồng phải có điều khoản ràng buộc, trong trường hợp Nhà nước thu hồi phần diện tích cho thuê thì trong vòng 30 ngày đơn vị thuê phải bàn giao mặt bằng, nếu không sẽ xử lý bằng biện pháp cưỡng chế.

- Đối với phần diện tích còn lại (ngoài phần diện tích lập Đề án cho thuê), các đơn vị có trách nhiệm cam kết quản lý, sử dụng theo đúng mục đích làm công trình sự nghiệp (không được sử dụng để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết với bất kỳ hình thức nào).

d/ Về hồ sơ pháp lý của diện tích đất đang sử dụng:

Đề nghị các đơn vị chủ động rà soát pháp lý đối với khu nhà, đất đang sử dụng đồng thời có văn bản đề xuất tháo gỡ các khó khăn nếu có khi triển khai thực hiện xin cấp quyền sử dụng đất.

e/ Về việc thanh toán không dùng tiền mặt:

Thực hiện Công văn số 3235/UBND-VX ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế cơ chế thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Theo đó đề nghị các đơn vị thực hiện 100% công tác thanh toán không dùng tiền mặt đồng thời tổ chức thu và quản lý các khoản thu phát sinh tại đơn vị thông qua “*Phần mềm quản lý trực tuyến nguồn thu*” đã được triển khai.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tháng 01-2020